

Số: 105/2020/QĐST-HNGĐ

Tp. Cao Lãnh, ngày 16 tháng 11 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO LÃNH, TỈNH ĐỒNG THÁP

Căn cứ Điều 397, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQU14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 110/2020/TLST-VHNGĐ, ngày 16 tháng 10 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận nuôi con, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Anh Đoàn Minh C, sinh năm 1981;

Địa chỉ: Số nhà 75A, tổ 11, ấp 2, xã Mỹ T, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

2. Chị Trần Thị Kim L, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Nhà không số, tổ 9, ấp 4, xã Mỹ T, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Đoàn Minh C và chị Trần Thị Kim L kết hôn vào năm 2007, có đăng ký kết hôn tại ủy ban nhân dân xã Mỹ T, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp theo giấy chứng nhận kết hôn số 34, ngày 18/4/2007 nên quan hệ hôn nhân giữa anh C và chị L là hôn nhân hợp pháp.

Thời gian đầu, vợ chồng chung sống hạnh phúc. Đến ngày 29/01/2019, vợ chồng xảy ra mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống và vợ chồng sống xa nhau cho đến nay. Nhận thấy cuộc sống vợ chồng không thể hàn gắn lại được. Do đó,

anh C và chị L thống nhất thuận tình ly hôn là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật nên chấp nhận.

[2] Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung tên Đoàn Minh Th, sinh ngày 05/4/2008 hiện đang sống chung với anh C và Đoàn Gia B, sinh ngày 04/5/2013, hiện đang sống chung với chị L. Anh C và chị L thỏa thuận thống nhất, anh Đoàn Minh C được tiếp tục nuôi dưỡng con chung Đoàn Minh Th, sinh ngày 05/4/2008. Chị Trần Thị Kim L được tiếp tục nuôi con chung Đoàn Gia B, sinh ngày 04/5/2013 là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật nên chấp nhận

[3] Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh C không yêu cầu chị L cấp dưỡng nuôi con, chị L không tự nguyện cấp dưỡng nuôi con. Chị L không yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con, anh C không tự nguyện cấp dưỡng nuôi con nên Tòa án không xem xét.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

[4] Về tài sản chung: Anh Đoàn Minh C và chị Trần Thị Kim L thống nhất không có tài sản chung.

[5] Về nợ chung: Anh Đoàn Minh C và chị Trần Thị Kim L thống nhất không có nợ chung và không ai nợ.

[5] Về lệ phí Tòa án: Anh Đoàn Minh C và chị Trần Thị Kim L phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Đoàn Minh C và chị Trần Thị Kim L thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung tên Đoàn Minh Th, sinh ngày 05/4/2008 hiện đang sống chung với anh C và Đoàn Gia B, sinh ngày 04/5/2013, hiện đang sống chung với chị L. Anh C và chị L thỏa thuận thống nhất: Anh

Đoàn Minh C được tiếp tục nuôi dưỡng con chung Đoàn Minh Th, sinh ngày 05/4/2008, chị Trần Thị Kim L được tiếp tục nuôi con chung Đoàn Gia B, sinh ngày 04/5/2013.

- Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh C không yêu cầu chị L cấp dưỡng nuôi con, chị L không tự nguyện cấp dưỡng nuôi con. Chị L không yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con, anh C không tự nguyện cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- Về tài sản chung: Không có.

- Về nợ chung: Không có.

- Về các vấn đề khác: Không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Đoàn Minh C và chị Trần Thị Kim L phải chịu số tiền 300.000 đồng, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí anh C và chị L đã nộp tạm ứng là 300.000 đồng theo biên lai số 0007249 ngày 15/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Lãnh. Anh Đoàn Minh C và chị Trần Thị Kim L đã nộp xong

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND TPCL;
- Chi cục THADS TPCL;
- UBND xã Mỹ Tân;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Huế